

Bản án số: 721/2020/HS-ST

Ngày: 30/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Viết Dục.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Diễn;
2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 686/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 742/2020/QĐXXST-HS, ngày 08/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987 tại Đồng Nai. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Khu B, Khu phố Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Chạy xe ba gác. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Phan Thị Đ, sinh năm 1961. Có vợ là Lê Thị C1, sinh năm 1991 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Anh Trần Thanh X, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn T, huyện VT, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00, ngày 16/12/2019, anh Trần Thanh X, sinh năm 1984 trú tại khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến nhà bị cáo tại địa chỉ: đường E, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để đòi tiền của bà Phan Thị Diệp (mẹ ruột bị cáo). Bà Diệp không có tiền trả, do bức tức nên anh X đập xe nước mía của gia đình H. Khi nghe tin thì H và Trọng (không rõ nhân thân lịch) đang ở ngoài chạy về nhà, H yêu cầu anh X đợi Công an đến xử lý hành vi đập phá tài sản của nhà mình nhưng anh X không đồng ý nên giữa H và anh X xảy ra xô xát với nhau. Anh X cầm cây đánh H nhưng không trúng, bị H dùng cây tô vít đâm vào tay, anh X bỏ

chạy thì H cầm cây sắt hộp chạy theo được khoảng 100m thì đuổi kịp đánh nhiều cái vào người anh X, lúc này những người quen của H là Trọng, Bảo và Xi (không rõ nhân thân lịch) chạy tới cùng với H dùng cây, nón bảo hiểm đánh nhiều cái vào người gây thương tích cho anh X, sau đó được một số người can ngăn nên tất cả bỏ đi, anh X được người thân đưa đi Bệnh viện Đồng Nai cấp cứu.

Vật chứng trong vụ án gồm:

-01 xe nước mía; 01 con dao tự chế cán gỗ, lưỡi dao màu đen dài 40cm x rộng 60cm của gia đình bị cáo, đã trả lại cho gia đình bị cáo.

-01 ống sắt hộp kích thước 60cm x 06cm x 03cm H dùng đánh gây thương tích đối với X.

-Đối với nón bảo hiểm, tua vít và cây khác mà H và đồng bọn dùng gây thương tích cho anh X thì H và đồng bọn đã ném bỏ, không thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0176/TgT/2020, ngày 09/3/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh Trần Thanh X như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay phải hiện can xấu, trục lệch, có mảnh rời (Áp dụng chương 7, mục IV.5.4). Tỷ lệ: 28%.

- Sẹo lưng trái kích thước 01x0,6cm (Áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo khuỷu tay trái kích thước 0,5x0,5cm (Áp dụng chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo gối phải kích thước 4,5x02cm (Áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo mông mặt sau cẳng tay phải kích thước 10x0,3cm (Áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mông mặt trước cẳng tay phải kích thước 9,5x0,3cm (Áp dụng chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thanh X áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 34%.

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật tày.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Thanh X đã nhận số tiền bồi thường là 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 687/CT-VKSBH, ngày 17/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, nêu tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình

phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00, ngày 16/12/2019, tại phía trước nhà không số thuộc tổ 2, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, Nguyễn Văn H cùng 03 đối tượng Bảo, Trọng, Xi (chưa rõ lai lịch) có hành vi cố ý gây thương tích cho anh Trần Thanh X với tỉ lệ thương tích 34% (ba mươi bốn phần trăm).

Hành vi của bị cáo thực hiện đã cố ý xâm phạm thân thể, gây hại đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, với tình tiết định khung hình phạt “sử dụng hung khí nguy hiểm” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự phù hợp với quy định của pháp luật. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho bị hại, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; trong vụ án thì bị hại cũng có lỗi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm Dân sự:

Bị cáo đã bồi thường xong số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) theo yêu cầu của bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về quyết định hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo; căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự ưu việt của pháp luật hình sự Việt Nam, đề cao tính nhân văn, nhân đạo đối với người có hành vi phạm tội, nhằm tạo điều kiện cho người bị kết án nhận ra lỗi lầm, tích cực cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Bị cáo có địa chỉ thường trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

-01 xe nước mía, 01 con dao tự chế cán gỗ là tài sản của gia đình bị cáo, Cơ quan Công an đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

-Tịch thu tiêu hủy 01 ống sắt hộp kích thước 60cm x 06cm x 03cm là hung khí bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại.

-Đối với hung khí là nón bảo hiểm, tua vít và cây khác mà bị cáo và đồng bọn dùng gây thương tích cho bị hại, bị cáo và đồng bọn đã ném bỏ, không thu hồi được.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp.

[8] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi cố ý gây thương tích của các đối tượng tên Trọng, Bảo và Xi (không rõ nhân thân lịch), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi đập phá xe nước mía của anh Trần Thanh X, theo kết luận định giá, xe nước mía có giá trị 184.365đ (một trăm tám mươi tư nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng). H cùng gia đình không yêu cầu anh X bồi thường thiệt hại, Công an thành phố Biên Hòa đã ra Quyết định số 906/QĐ-XPHC, ngày 01/11/2020, xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Thanh X là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn H, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 ống sắt hộp kích thước 60cm x 06cm x 03cm là hung khí bị cáo sử dụng gây thương tích cho Trần Thanh X.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là anh Trần Thanh X vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP Biên Hòa;
- Chi cục THA DS TP Biên Hòa;
- UBND phường Tam Phước;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Viết Được

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Diễn Thiều Thị Phi Loan

Trịnh Viết Được

